

Số: /SGDDĐT-GDTH

Bắc Ninh, ngày tháng 9 năm 2021

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
giáo dục tiểu học năm học 2021-2022

Kính gửi: Phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ, giải pháp năm học 2021-2022 của ngành Giáo dục; Công văn số 3636/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022 của Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh,

Sở GDĐT Bắc Ninh hướng dẫn phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cấp tiểu học như sau:

### **I. Nhiệm vụ trọng tâm, nổi trội**

1. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2.

2. Đảm bảo an toàn trường học, tổ chức dạy học hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học phù hợp với diễn biến dịch Covid-19.

### **II. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

Căn cứ diễn biến của dịch Covid-19, các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp, đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch theo các nội dung cụ thể như sau:

#### ***1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19***

Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch Covid-19, các phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục tổ chức thực hiện các giải pháp như sau:

##### ***a) Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2***

Các cơ sở giáo dục chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1 và lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà;

sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập, có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh lớp 1, lớp 2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, các cơ sở giáo dục phải đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến; giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; thời khóa biểu phải được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nghe, nói, tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Trong trường hợp không đủ điều kiện để tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định, các cơ sở giáo dục tiểu học phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình theo chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1”<sup>1</sup> đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021<sup>2</sup>; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như facebook, zalo, email,...; hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

Các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kho bài giảng, tài liệu học tập dùng chung cho các môn học khác gửi đến cha mẹ học sinh cùng phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

#### *b) Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, sẵn sàng tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều

<sup>1</sup>Nội dung chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” được thiết kế 56 chủ đề tương ứng với 56 số phát sóng theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn Tiếng Việt lớp 1 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Việt 1), tập trung chủ yếu vào việc hỗ trợ học sinh học tốt phần Học vần, từ đó có thể dần làm chủ các kỹ năng đọc, viết, nói và nghe ở lớp 1.

<sup>2</sup>Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và công thông tin điện tử vtv7.vtv.vn để nhà trường phối hợp với gia đình tổ chức cho học sinh học vào khung giờ và cách thức phù hợp với từng gia đình.

kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình<sup>3</sup>, dạy học trực tuyến<sup>4</sup> đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

## **2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

Năm học 2021-2022, giáo dục tiểu học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và lớp 2 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (CTGDPT 2006) đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

*a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học*

Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>5</sup> bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng địa phương, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường, lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh và các văn bản chỉ đạo Sở, phòng GDĐT; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực, quá tải cho học sinh, đảm bảo cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; tạo môi trường cho học sinh được tự học, trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối

<sup>3</sup>Thực hiện theo Hướng dẫn xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học trên truyền hình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học và một số đường link xem các video: Hướng dẫn dạy học trên truyền hình: <https://youtu.be/vaAOh3wFwLM?>; Môn Tiếng Việt: <https://youtu.be/CM3W0CW8SWI>; Môn Toán: [https://youtu.be/TG\\_gZUII1vA](https://youtu.be/TG_gZUII1vA); Môn Tự nhiên và Xã hội: <https://youtu.be/nMTe1UNBkNE>; Môn Lịch sử và Địa lý: <https://youtu.be/Lsu7lfrPYSg>; Công văn số 1156/BGDĐT-GDTH ngày 24/3/2021 về việc triển khai giải pháp dạy học Tiếng Việt lớp 1 và văn bản hướng dẫn dạy Tiếng anh tự chọn lớp 1, lớp 2 trên truyền hình với hình thức phù hợp.

<sup>4</sup>Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT.

<sup>5</sup>Thực hiện theo Công văn số 1029/SGDĐT-GDTH ngày 09/7/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

*b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2*

Các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>6</sup>, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định<sup>7</sup>; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

*c) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5*

Trên cơ sở CTGDPT 2006, các phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

<sup>6</sup>Công văn số 1409/SGDĐT-GDTH ngày 17/9/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm và giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong CTGDPT 2018; Công văn số 1410/SGDĐT-GDTH ngày 17/9/2019 về việc hướng dẫn chuẩn bị tổ chức dạy học đối với lớp 1 từ năm học 2020-2021; Công văn số 1449/SGDĐT-GDTH ngày 24/8/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp 1 năm học 2020-2021; Công văn số 1763/SGDĐT-GDTH ngày 07/10/2020 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện CTGDPT 2018 cấp tiểu học; Công văn số 43/SGDĐT-GDTH ngày 28/01/2021 về việc hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương lớp 1 năm học 2020-2021; Công văn số 467/SGDĐT-GDTH ngày 02/04/2021 về việc hướng dẫn triển khai dạy học Tiếng Việt 1 trên truyền hình.

<sup>7</sup>Thông tư số 05/2019/TT-BGDĐT ngày 05/4/2019 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1; Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 03/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 2.

- Tăng cường giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

- Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo tỷ lệ 1 phòng học/lớp, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018, trong đó tập trung xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên tổ chức hoạt động dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đã triển khai tập huấn từ năm học 2020-2021 và tài liệu hướng dẫn dạy học các môn học lớp 5 của Bộ GDĐT.

#### *d) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày*

Đảm bảo các yêu cầu về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (phòng học, phòng chức năng, các công trình phụ trợ, thư viện, thiết bị dạy học).

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học như: các hoạt động thực hành củng cố, phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; dạy hát Dân ca Quan họ Bắc Ninh, tiết đọc thư viện; tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm, thể dục, thể thao, văn hoá, văn nghệ, câu lạc bộ, đảm bảo nhẹ nhàng, hài hoà giữa học tập và vui chơi cho học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi: Tạp chí Toán Tuổi thơ, Văn tuổi thơ, Trang Nguyên Tiếng Việt,...; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính

thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng, bể bơi,...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức ~~trong ngày~~ bảo đảm an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*e) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp*

Triển khai các nội dung giáo dục tích hợp linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường; khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học có điều kiện tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

Tổ chức các hoạt động giáo dục phong phú, hấp dẫn, phù hợp với thực tế địa phương, dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành, dạy học bắt đầu từ kinh nghiệm trong cuộc sống và vận dụng vào cuộc sống; tăng cường các hoạt động trải nghiệm; lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật, an toàn giao thông; giáo dục quyền và bổn phận của trẻ em, phòng chống tai nạn thương tích; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, bảo vệ môi trường; chú trọng giáo dục lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học,...

*g) Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh*

Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; phối hợp với gia đình và cộng đồng cùng tham gia giáo dục, tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân, tránh bị xâm hại, bạo lực; ý thức giữ gìn môi trường xanh-sạch-đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe và làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT.

Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo CTGDPT 2018; tổ chức linh hoạt các buổi hoạt động giữa giờ để học sinh được vui chơi, hoạt động theo sở thích và đảm bảo sức khỏe.

Xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian

hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện,... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội,... địa phương cho học sinh.

Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp thư viện; sắp xếp, bố trí nhân viên đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; bố trí mỗi lớp có 1 tiết đọc thư viện/tuần; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng. Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch xây dựng thư viện thân thiện và phát triển văn hóa đọc theo hướng dẫn của Sở GDĐT<sup>8</sup>, tổ chức hiệu quả các hoạt động ngày hội đọc sách, thi giới thiệu về sách, đọc sách viết cảm nhận,... nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình “Sữa học đường” giai đoạn 2020-2025 đến 100% học sinh cấp tiểu học trên địa bàn tỉnh; các trường đảm bảo đủ cơ sở vật chất (kho sữa, giá kệ và các thiết bị khác) để bảo quản sữa đúng quy định; phân công nhân viên phụ trách sữa thực hiện giao, nhận, cấp phát và tổ chức cho học sinh uống sữa đúng cách và đảm bảo tuyệt đối an toàn; chủ động giao nhận sữa với Công ty Sữa Vinamilk phù hợp với thực tế nhà trường và thời điểm cụ thể.

Tổ chức dạy bơi cho học sinh cần đảm bảo tuyệt đối an toàn và đạt hiệu quả. Các trường có bể bơi thực hiện đúng hướng dẫn tại Công văn số 1018/SGDĐT-KHTC ngày 01/7/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn quản lý, khai thác, sử dụng bể bơi trong các trường phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

#### *h) Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 3*

Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa lớp 3; trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học theo quy định<sup>9</sup>; phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để tổ chức bồi dưỡng giáo viên và cung ứng sách giáo khoa kịp thời. Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn; huy động các nguồn lực xã hội để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

<sup>8</sup>Công văn 1450/SGDĐT-GDTH ngày 24/8/2021 về việc tiếp tục triển khai xây dựng thư viện thân thiện và phát triển văn hóa đọc ở trường tiểu học năm học 2020-2021.

<sup>9</sup>Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 1533 /SGDĐT-GDTH ngày 07/9/2020 của Sở GDĐT về việc trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo trong trường tiểu học.

*i) Biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học*

Tổ chức biên soạn, dạy thực nghiệm, thẩm định tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học đảm bảo chất lượng, tiến độ theo quy định của Bộ GDĐT<sup>10</sup>.

Các cơ sở giáo dục tiểu học tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục; lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào các môn học, hoạt động trải nghiệm theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

**3. *Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học***

Các cơ sở giáo dục tiểu học chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học<sup>11</sup> theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Phát huy vai trò của hội đồng trường trong tổ chức quản trị nhà trường; thực hiện dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch về chất lượng giáo dục và điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phù hợp với loại hình nhà trường và quy định của pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; đảm bảo cơ sở giáo dục tiểu học được quyết định các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; được chủ động liên kết với các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, các tổ chức, cá nhân và gia đình học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định của pháp luật; được tiếp nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

**4. *Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học***

*a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học*

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các

<sup>10</sup>Thông tư số 33/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương; Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH của Bộ GDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và thực hiện từ năm học 2020-2021 và Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học.

<sup>11</sup> Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.



mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tiếp tục triển khai giáo dục STEM; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày.

Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột<sup>12</sup>; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới do Chính phủ Đan Mạch tài trợ<sup>13</sup>; khuyến khích các trường sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để tạo điều kiện hoàn thành nhiệm vụ dạy học hiệu quả.

Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học để cán bộ quản lý, giáo viên trao đổi, giao lưu chuyên môn; xây dựng các bài giảng minh họa tạo kho học liệu trên cổng thông tin điện tử để giáo viên khai thác, sử dụng; thực hiện đồng bộ, hiệu quả đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong từng trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học<sup>14</sup>.

Phát huy hiệu quả vai trò của tổ trưởng chuyên môn, cụm trường, đội ngũ giáo viên cốt cán trong triển khai thực hiện CTGDPT 2018 và trong đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

#### *b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học*

Tiếp tục thực hiện đánh giá học sinh theo quy định của Bộ GDĐT<sup>15</sup>. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

### **5. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, tin học**

#### *a) Dạy học tiếng Anh*

Dạy 4 tiết/tuần cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; khuyến khích các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện để tăng cường thời lượng học tiếng Anh: tổ chức dạy học tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1 và lớp 2;

<sup>12</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột.

<sup>13</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học và THCS.

<sup>14</sup> Theo hướng dẫn tại Công văn số 734/SGDĐT-GDTH ngày 21/5/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

<sup>15</sup> Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5, tiếp tục đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2, thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020.

dạy tăng cường tiếng Anh cho học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 ở những trường có đủ điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, trên tinh thần tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh; dạy học một phần chương trình giáo dục bằng tiếng Anh đối với môn Toán và môn Khoa học; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động đọc truyện tiếng Anh, hoạt động trải nghiệm, tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh, thi nói giỏi tiếng Anh,...; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

Triển khai dạy tiếng Anh tăng cường do giáo viên người nước ngoài giảng dạy có giáo viên Việt Nam trợ giảng theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở GDĐT. Khi phối hợp giảng dạy phải đảm bảo tính liên kết, kế thừa, tiếp nối trong giảng dạy tiếng Anh, trên cơ sở tự nguyện, đồng thuận của nhà trường, học sinh và cha mẹ học sinh.

Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Sở GDĐT, cụ thể: Lớp 1, sử dụng sách giáo khoa do hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiểu học phê duyệt; lớp 2, sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh 2 của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) đã được UBND tỉnh phê duyệt; lớp 3, lớp 4 và lớp 5, sử dụng sách giáo khoa Tiếng Anh của NXBGDVN. Các tài liệu dạy học khác phải được Sở GDĐT thẩm định và Bộ GDĐT cho phép.

Trong dạy học yêu cầu dạy đủ 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe và nói cho học sinh; giáo viên sử dụng tối đa ngôn ngữ tiếng Anh trong các giờ học, tạo môi trường giao tiếp bằng tiếng Anh cho học sinh.

Các cơ sở giáo dục tiểu học phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2”<sup>16</sup> đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể<sup>17</sup>; sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như facebook, zalo, email,... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh; khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2 với thời lượng phù hợp để giúp học sinh được trải nghiệm, hình thành kỹ năng tiếng Anh ,tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

<sup>16</sup> Nội dung chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1, lớp 2” được thiết kế 70 chủ đề tương ứng với 70 số phát sóng (mỗi lớp 35 chủ đề/số phát sóng) theo yêu cầu cần đạt của chương trình Làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 (dùng chung cho các sách giáo khoa Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2), tập trung chủ yếu vào kiến thức ngữ âm, từ vựng, cấu trúc rất đơn giản được quy định trong chương trình và phát triển chủ yếu kỹ năng nghe và nói với các chủ đề, chủ điểm, tình huống sinh động, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi.

<sup>17</sup> Lịch phát sóng trực tiếp trên sóng (kênh) VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h00’-14h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1”, vào khung giờ 15h00’-15h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 2” vào các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hàng tuần.

Khi triển khai thực hiện cần chú ý đến các yếu tố: sự tự nguyện tham gia học của học sinh, chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; triển khai chương trình tự chọn lớp 1 và lớp 2 cần đảm bảo tính chất làm quen của chương trình, tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định. Thực hiện lộ trình đánh giá đầu ra môn Tiếng Anh, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả của việc triển khai dạy học tiếng Anh.

#### *b) Dạy học tin học*

Tiếp tục thực hiện tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học theo hướng dẫn<sup>18</sup> của Bộ GDĐT và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT; đẩy mạnh tổ chức dạy học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006; khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận chương trình môn Tin học theo CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh học lên lớp 6 học môn Tin học theo chương trình; thực hiện hiệu quả kế hoạch giáo dục môn học và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Khuyến khích các trường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1 và lớp 2 để các em được làm quen với tin học; tổ chức các hoạt động thực hành, hoạt động ứng dụng tin học cho học sinh, đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, nuôi dưỡng đam mê nghiên cứu khoa học, hình thành và phát triển năng lực tự học cho học sinh.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, hoạt động giáo dục STEM tiếp cận công nghệ số nhằm góp phần phát triển các năng lực đặc thù tin học, khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

### ***6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1076/KH-SGDĐT ngày 30/7/2019 của Sở GDĐT về giáo dục người khuyết tật trong độ tuổi phổ cập giáo dục tiểu học tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2019-2025 nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương; triển khai chế độ, chính sách đối với giáo dục khuyết tật trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo quy định<sup>19</sup>.

<sup>18</sup> Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019-2020.

<sup>19</sup> Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật và Thông tư số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội-Bộ Tài chính quy định chính sách về giáo dục đối với người khuyết tật.

Các trường tổ chức điều tra chính xác trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trong địa bàn; huy động tối đa số trẻ khuyết tật có khả năng tiếp cận giáo dục, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn ra lớp; phối hợp với gia đình để chăm sóc, giáo dục học sinh; bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, được hòa nhập và yêu cuộc sống.

Việc đánh giá học sinh khuyết tật căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định của Bộ GDĐT<sup>20</sup> về đánh giá học sinh tiểu học.

### ***7. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học***

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính Phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tham mưu với các cấp quản lý kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ các cấp; xây dựng kế hoạch thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học; điều tra chính xác số trẻ trong độ tuổi phổ cập giáo dục tiểu học trên địa bàn; huy động tối đa ra lớp; dự báo quy mô học sinh để xây dựng kế hoạch phát triển giai đoạn 2021-2025, từ đó tham mưu với địa phương xây dựng cơ sở vật chất sát với thực tế; tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì vững chắc chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, tiến tới thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

## **III. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp và tăng cường các điều kiện triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học**

### ***1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia***

Các phòng GDĐT tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương trong việc quy hoạch mạng lưới các cơ sở giáo dục một cách phù hợp, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, đảm bảo các yêu cầu, điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định<sup>21</sup>. Hằng năm, các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện nghiêm túc tự đánh giá theo quy định; đăng kí đánh giá ngoài khi nhà trường tự đánh

<sup>20</sup> Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

<sup>21</sup> Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông.

giá có đủ tiêu chuẩn và đến thời hạn đánh giá ngoài để công nhận lại kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia; thực hiện nghiêm túc việc công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm.

Các cơ sở giáo dục tiểu học làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao chất lượng trường tiểu học nhằm đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Việc xây dựng cơ sở vật chất thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT<sup>22</sup>.

Phối hợp chỉ đạo tập trung nguồn kinh phí xây dựng cơ sở vật chất các trường còn thiếu cơ sở vật chất, công trình xây dựng đã xuống cấp và thiếu nhiều phòng học ở các Trường Tiểu học: Hương Mạc 1, Hương Mạc 2 (Từ Sơn); Trung Nghĩa, Hòa Tiến (Yên Phong); đẩy nhanh tiến độ xây dựng Trường Tiểu học thị trấn Hồ số 1 (Thuận Thành); có kế hoạch tách hoặc thành lập trường mới ở những đơn vị cấp xã có số lớp, số học sinh vượt quá quy định.

Phấn đấu 100% số trường có đủ 1 phòng học/lớp, có đủ các phòng chức năng; đảm bảo phòng học có đủ ánh sáng, hệ thống làm mát, bàn ghế đúng quy cách, được trang trí đẹp, tạo sự hấp dẫn đối với giáo viên và học sinh; làm tốt công tác xã hội hóa mua sắm thiết bị dạy học hiện đại để tổ chức các hoạt động giáo dục hiệu quả.

Tăng cường trồng cây bóng mát, cây hoa, cây cảnh, thảm cỏ; xây dựng vườn trường, vườn sinh thái, tạo môi trường xanh mát, thân thiện và gần gũi với thiên nhiên, phù hợp với cảnh quan sư phạm nhà trường. Tiếp tục thi đua xây dựng “lớp đẹp”; khuyến khích xây dựng mô hình "thư viện xanh", "thư viện thân thiện" trong khuôn viên nhà trường.

Tham mưu xây dựng đủ công trình vệ sinh theo quy định, đáp ứng nhu cầu sử dụng của giáo viên và học sinh; tăng cường bổ sung khu rửa tay ở vị trí thuận tiện, có đủ nước, xà phòng, dung dịch khử khuẩn, tạo thói quen cho học sinh biết cách giữ gìn vệ sinh cá nhân, phòng chống dịch bệnh; có hệ thống chống cháy nổ, đảm bảo an toàn.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung kịp thời theo quy định. Đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dạy học; khai thác, sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học hiệu quả.

Mỗi phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố xây dựng, chỉ đạo điểm ít nhất một trường tiểu học thật sự tiêu biểu, điển hình toàn diện; mỗi trường tiểu học đăng kí và xây dựng ít nhất một mặt nổi trội, điển hình, từ đó rút kinh nghiệm nhân rộng đến các trường trên địa bàn. Việc triển khai xây dựng mô hình điểm phải thiết thực, hiệu quả,

<sup>22</sup>Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất trường học và Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

bằng những sản phẩm cụ thể. Những mặt đáng kể nổi trội phải được khẳng định và thừa nhận; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm để triển khai trong những năm tiếp theo.

Khuyến khích các trường có điều kiện mạnh dạn áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế.

## **2. *Đổi mới công tác quản lý và phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học***

### *a) Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học*

Phân định rõ công tác quản lý nhà nước với quản trị của trường tiểu học; nâng cao trách nhiệm, tạo động lực và tính chủ động, sáng tạo của các nhà trường. Đổi mới cơ chế và phương thức quản lý giáo dục tiểu học theo hướng phân cấp một cách hợp lý nhằm phát huy mạnh mẽ tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm của từng cấp từ Sở, phòng GDĐT và đặc biệt đối với hiệu trưởng trường tiểu học.

Tập trung quản lý chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học theo hướng thực chất-toàn diện-vững chắc, chuẩn hóa đầu ra; tiếp tục thực hiện 3 công khai trong các trường tiểu học: chất lượng giáo dục, các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và thu, chi tài chính; thực hiện giám sát xã hội đối với chất lượng và hiệu quả giáo dục; thực hiện kiểm định chất lượng trường tiểu học thường xuyên, thực chất.

Tăng cường công tác dự báo, công tác xây dựng kế hoạch năm học, giai đoạn 5 năm, trên cơ sở đó chuẩn bị các điều kiện đảm bảo cho phát triển giáo dục.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả của công tác thanh tra, kiểm tra; tăng cường thanh tra việc dạy thêm, học thêm, các khoản thu đầu năm học và xử lý các khoản thu không đúng quy định nhằm chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu sai quy định trong trường tiểu học; đổi mới công tác kiểm tra nội bộ trong trường học đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch; thực hiện giám sát của các chủ thể trong nhà trường và xã hội.

Phát động Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo”, Phong trào thi đua ba tốt: “Dạy tốt-Học tốt-Quản lý tốt”. Công tác thi đua-khen thưởng triển khai kịp thời, hiệu quả, tạo động lực cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; chỉ đạo điều hành và triển khai Chính phủ điện tử theo hướng đồng bộ, kết nối liên thông; hình thành cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý Nhà nước về giáo dục tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc việc thu, chi theo quy định tại Công văn số 1204/SGDĐT-KH-TC ngày 13/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn công tác quản lý thu và sử dụng các khoản thu năm học 2021-2022.

*b) Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tiểu học*

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các đề án, kế hoạch liên quan đến giáo dục tiểu học đã được HĐND tỉnh thông qua<sup>23</sup>.

Tham mưu cho UBND cấp huyện bổ sung biên chế cán bộ phòng GDĐT phụ trách chuyên môn cấp tiểu học; rà soát việc bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để phát triển đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, loại hình, đảm bảo về trình độ chuẩn và năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ; bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu.

Triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT<sup>24</sup>; thường xuyên bồi dưỡng năng lực quản lý, quản trị trường học, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với bồi dưỡng CTGDPT 2018, bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện CTGDPT 2018; rà soát, đánh giá năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, nội dung bồi dưỡng theo nhu cầu và nhiệm vụ của giáo viên và phân công, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả.

Tăng cường bồi dưỡng năng lực và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, kỹ thuật dạy học trực tuyến; đổi mới phương pháp, thức thức tổ chức dạy học, tạo sự sinh động, phong phú và hấp dẫn với học sinh; sử dụng công nghệ thông tin trong dạy học trực tuyến để đáp ứng với các hình thức tổ chức dạy học trong giai đoạn hiện nay.

Tổ chức hiệu quả hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, tạo môi trường cho giáo viên được học tập, trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đánh giá học sinh.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

<sup>23</sup> Nghị quyết số 314/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 về việc Chủ trương phê duyệt Kế hoạch thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, TH, THCS giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 315/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 về việc Chủ trương thực hiện Đề án đào tạo, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 316/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 về việc Chủ trương đầu tư kinh phí bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học, phục vụ chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2021-2025..

<sup>24</sup> Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

*c) Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện CTGDPT 2018, đặc biệt đối với đối với đội ngũ giáo viên dự kiến dạy lớp 3 năm học 2022-2023*

Thực hiện các giải pháp để chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3, giáo viên dạy môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ bắt đầu từ năm học 2022-2023: rà soát, dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023, trong đó lựa chọn giáo viên lớp 2 năm học 2021-2022 làm nòng cốt, đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng giáo viên bổ sung cho giáo viên lớp 1 và lớp 2; xác định số lượng giáo viên cần để thực hiện việc giảng dạy môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ, bố trí đủ giáo viên (tuyển dụng, ký hợp đồng lao động, biệt phái); phối hợp với cơ sở đào tạo để xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng giáo viên dạy môn Tin học và Công nghệ theo quy định<sup>25</sup>.

Thực hiện tốt quy định của Bộ GDĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 sẽ thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới. Dự kiến phân công giáo viên dạy học lớp 3 năm học 2022-2023 để tập trung bồi dưỡng.

#### **IV. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện CTGDPT 2018 tại các địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, trọng tâm là triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 năm học 2022-2023.

2. Làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và các trường tiểu học;

---

<sup>25</sup> Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT ngày 21/7/2021 của Bộ GDĐT ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên Tin học dạy môn Tin học và Công nghệ ở tiểu học.



đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường- gia đình và xã hội.

3. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

#### **V. Tổ chức thực hiện**

Trên cơ sở hướng dẫn nhiệm vụ cấp tiểu học tỉnh Bắc Ninh năm học 2021-2022, căn cứ thực tiễn, các phòng GDĐT chỉ đạo các trường tiểu học trên địa bàn xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở GDĐT (qua Phòng Giáo dục Tiểu học) để kịp thời giải quyết./.

#### ***Nơi nhận:***

- Vụ GDTH (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- UBND các huyện, TX, TP (p/h chỉ đạo);
- Phòng GDĐT các huyện, TX, TP (t/h);
- Trường PTQT Kinh Bắc (t/h);
- Lưu: VT, GDTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hữu Bình**